

Số: /BC-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nội dung đồng chí Dương Văn Trang-UVTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai

Thực hiện Công văn số 292-CV/HU ngày 24-02-2021 của Huyện ủy về việc báo cáo việc triển khai thực hiện kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai; Công văn số 469/VP-KTTH ngày 22/02/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo tình hình triển khai kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai và Đảng ủy xã Đăk Nén, huyện Kon Plông.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

1. Về công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

Thực hiện Công văn số 3703/UBND-KTTH ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 154-CV/HU ngày 29/10/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 1357/UBND-TH ngày 07/10/2020 và Công văn số 1565/UBND-TH ngày 23/11/2020 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, địa phương mình tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đầy đủ các nội dung chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai (*Thông báo số 613-TB/VPTU ngày 15/9/2020 của Văn phòng Tỉnh ủy*).

2. Về kết quả thực hiện các nội dung chỉ đạo

2.1. Về triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn: Đề triển khai thực hiện công tác quản lý, bảo vệ rừng theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp, các chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thường xuyên, liên tục các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các xã, các đơn vị chủ rừng tập trung nâng cao tinh thần, trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng⁽¹⁾; đồng thời, thực hiện nghiêm túc các nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy trong

⁽¹⁾ Các văn bản: số 1709/UBND-TH ngày 25/12/2020 về việc triển khai kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn, số 1574/UBND-TH ngày 25/11/2020 về việc tăng cường kiểm tra, giám sát địa bàn; xử lý các cơ sở sản xuất kinh doanh đồ gỗ, các chủ xe độ chế bất hợp pháp hoạt động trên địa bàn huyện, số 734/UBND-TH ngày 02/6/2020 về việc triển khai các nhiệm vụ tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng trên địa bàn, số 83/UBND-TH ngày 19/01/2021 về Việc triển khai Chỉ thị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng năm 2021; số 45/UBND-TH ngày 12/01/2021 về việc triển khai Chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, số 104/UBND-TH ngày 22/01/2021 về tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 08/02/2021 về trồng rừng sản xuất tập trung, trồng cây phân tán năm 2021 trên địa bàn.

thời gian qua⁽²⁾. Tập trung triển khai kịp thời các chính sách liên quan đến phát triển rừng gắn với ổn định đời sống dân cư và phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn huyện⁽³⁾. Từ đầu tháng 10/2020 đến thời điểm 25/02/2021, tại địa bàn các xã thuộc huyện Ia H'Drai tổ chức 12 cuộc tuyên truyền phổ biến, chủ trương, chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực Lâm nghiệp trực tiếp đến người dân với 543 lượt người tham gia. Hạt Kiểm lâm huyện Ia H'Drai đã luân chuyển 05 cán bộ công chức Kiểm lâm (bao gồm: 01 KLDB xã Ia Toi; 01 KLDB xã Ia Dom và 03 công chức Kiểm lâm tại Chốt Kiểm soát liên ngành). Ngoài ra, để thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng. Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập Đoàn liên ngành truy quét các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp trên địa bàn huyện do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phụ trách lĩnh vực lâm nghiệp là Trưởng đoàn để chỉ đạo Trực tiếp điều hành và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc lập lại trật tự trên lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng khai thác, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật, phá rừng làm rẫy; xử lý xe, thuyền phà, phương tiện độ chế trên địa bàn huyện. Qua công tác tuần tra, kiểm tra, các lực lượng chức năng đã kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng.⁽⁴⁾

2.2. Về triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2021:

Đã chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức rà soát, đánh giá hiện trạng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn năm 2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới năm 2021 trên địa bàn huyện, trong đó rà soát kỹ các tiêu chí thành phần trong 19 tiêu chí cấp xã và 9 tiêu chí cấp huyện để đặt ra mục tiêu, nhiệm vụ trong việc duy trì, nâng cao kết quả đối với các tiêu chí đã đạt được, lựa chọn những tiêu chí để thực hiện để tập trung triển khai song song với việc triển khai đồng bộ các tiêu chí thành phần khác. Đồng thời, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức thành công Lễ ra quân đầu năm 2021 để Phát động phong trào toàn dân ra sức xây dựng nông thôn mới, trồng cây xanh gắn với chỉnh trang khu dân cư nông

(2) Kết luận số 04-KL/TU ngày 13-01-2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác đấu tranh, ngăn chặn hoạt động khai thác, vận chuyển, cất giữ, mua bán lâm sản trái pháp luật; Kế hoạch số 34-KH ngày 05-5-2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12-01-2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 2471/KH-UBND ngày 12/10/2016 của UBND tỉnh về thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng năm 2021 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

(3) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng gắn với giao đất, cho thuê đất đã được phê duyệt tại Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Triển khai Kế hoạch trồng rừng theo Công văn số 101/UBND-NNTN ngày 12/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chỉ tiêu trồng rừng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn số 196/SNN-KH ngày 26/01/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện chỉ tiêu trồng rừng năm 2021 và giai đoạn 2021-2025. Thực hiện chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng cho các hộ dân được nhà nước giao khoán quản lý rừng theo Quyết định 304/2005/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo theo quy định.

(4) Từ đầu tháng 10/2020 đến ngày 25/02/2021, trên địa bàn huyện phát hiện 11 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp với khối lượng 21,797 m³ gỗ tròn, xẻ các loại và thiệt hại 3,724 ha rừng tự nhiên (trong đó có 08 vụ phát hiện trong quá trình tuần tra, truy quét). Đã xử lý đã xử lý 09 vụ, trong đó: 08 vụ xử lý hành chính; đã tịch thu tịch thu 16,997 m³ gỗ tròn, xẻ các loại và 02 phương tiện xe ô tô 12 chỗ; 01 vụ xử lý hình sự, hiện nay Hạt Kiểm lâm đã khởi tố vụ án và chuyển Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Ia H'Drai tiếp tục điều tra theo quy định. Đối với 02 vụ còn lại, Hạt Kiểm lâm huyện Ia H'Drai đang tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý theo quy định.

thôn, đô thị trên địa bàn huyện Ia H'Drai nhằm tạo khí thế sôi nổi ngay từ đầu năm thi đua.

Đến nay huyện đạt 5/9 tiêu chí⁽⁵⁾, chưa có xã đạt chuẩn nông thôn mới; số tiêu chí đạt chuẩn bình quân trên một xã là 13,3 tiêu chí⁽⁶⁾, chưa có thôn đạt chuẩn nông thôn mới, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân trên một thôn là 12,4 tiêu chí⁽⁷⁾. Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đang xây dựng Kế hoạch huyện đạt chuẩn nông thôn mới đến năm 2025, trong đó đề ra lộ trình, giải pháp, mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn và xây dựng Kế hoạch tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Ia H'Drai trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thông qua để triển khai thực hiện.

2.3. Về đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn; kiểm tra, kiểm soát trên lòng hồ thủy điện Sê San.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Công an huyện, Ủy ban nhân dân xã Ia Toi triển khai thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát trên lòng hồ thủy điện Sê San 4 nhằm ngăn chặn, kịp thời xử lý các hoạt động khai thác khoáng sản, vận chuyển lâm sản và hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan qua khu vực lòng hồ. Kết hợp kiểm tra, xử lý các trường hợp vào địa bàn nhằm phòng chống dịch Covid-19 xâm nhập vào địa bàn. Đồng thời, chỉ đạo các lực lượng (*Công an, Quân sự, Biên phòng*) triển khai hiệu quả quy chế phối hợp đảm bảo thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện. Trong đó, phối hợp tốt trong việc tuần tra, kiểm tra ngăn chặn các trường hợp nhập cảnh trái phép qua các đường mòn, lối mở biên giới, xử lý kịp thời các trường hợp buôn lậu trái phép; đồng thời kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm về cư trú, về khai thác tài nguyên khu vực biên giới. Hằng tháng tổ chức họp đánh giá kết quả thực hiện đồng thời chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ liên quan phù hợp với tình hình thực tế và các nội dung, yêu cầu cần thực hiện theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Thường vụ Huyện ủy trên địa bàn. Nhờ vậy, tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện thời gian qua cơ bản ổn định, đã phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về cư trú, nhập cảnh trái phép, vi phạm về vận chuyển pháo nổ qua biên giới. Đồng thời, đã vận động và thu hồi được nhiều súng tự chế của người dân.

2.4. Về đề xuất xây dựng cầu nối từ địa bàn thôn Ia Dor, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai về làng Núi, xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai để thuận lợi cho việc đi lại, mua bán, trao đổi hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thôn 9 xã Ia Toi.

Ủy ban nhân dân huyện đã giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện nội dung đề xuất xây dựng cầu nối từ địa bàn thôn Ia Dor, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai về làng Núi, xã Ia

⁽⁵⁾ 05 Tiêu chí huyện Nông thôn mới đã đạt, gồm: 3 – thủy lợi; 4 - Điện, 6 – sản xuất, 8 - An ninh, trật tự xã hội, 9 - Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới;

⁽⁶⁾ Xã Ia Dom đạt chuẩn 13 tiêu chí; Xã Ia Đal đạt chuẩn 13 tiêu chí; Xã Ia Toi đạt chuẩn 14 tiêu chí.

⁽⁷⁾ Có 09/21 thôn đạt chuẩn 14/16 tiêu chí; có 03/21 thôn đạt chuẩn 12/16 tiêu chí, Có 09/21 thôn đạt chuẩn 11/16 tiêu chí.

Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai để thuận lợi cho việc đi lại, mua bán, trao đổi hàng hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội thôn 9 xã Ia Toi. Ngày 25/02/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư ban hành Công văn số 471/SKHĐT-TH về việc lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án Cầu nối từ địa bàn thôn Ia Dơ, xã Ia Toi về làng Nủ, xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai hướng dẫn lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư dự án đưa vào Kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025 theo quy định. Trong đó: Lưu ý về sự cần thiết đầu tư công trình, rà soát sự phù hợp với quy hoạch liên quan, khảo sát xác định quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư; nguồn vốn đầu tư thời gian thực hiện đầu tư ... Tuy nhiên, dự án cầu nối từ địa bàn thôn Ia Dơ, xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai về làng Nủ, xã Ia Khai, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai chưa có trong dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của tỉnh.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đang tiếp tục giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ động liên hệ với Sở Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ đề xuất đầu tư công trình để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định. Khi có hướng dẫn cụ thể của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân huyện sẽ kịp thời chỉ đạo xây dựng hồ sơ đề xuất cấp thẩm quyền xem xét, giải quyết.

2.5. Về rà soát, kiểm tra quỹ đất (kể cả mặt nước lòng hồ thủy điện Sê San) có khả năng phát triển nông nghiệp, chăn nuôi đại gia súc, rừng và đất lâm nghiệp để tạo quỹ đất thu hút các doanh nghiệp đầu tư phát triển về nông nghiệp, du lịch...trên địa bàn huyện:

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp cùng Ủy ban nhân dân các xã và các đơn vị liên quan rà soát quỹ đất (kể cả mặt nước lòng hồ thủy điện Sê San). Đến nay, đã rà soát được quỹ đất thu hút đầu tư trên địa bàn huyện khoảng 08 vị trí/7.847,8ha, cụ thể như sau:

- Địa bàn xã Ia Dom có 2 vị trí, tổng diện tích khoảng 100 ha⁽⁸⁾; Địa bàn xã Ia Toi có 3 vị trí, tổng diện tích khoảng 5.219,5 ha⁽⁹⁾; Địa bàn xã Ia Đal: Có 2 vị trí, tổng diện tích khoảng 356,3 ha⁽¹⁰⁾:

⁽⁸⁾ Vị trí 1: Khoảnh 1, tiểu khu 683 A (thuộc thôn 3), tổng diện tích khoảng 60 ha; Hiện trạng đất đai: Cây bụi, tre ứa; Nguồn gốc đất: Đất thuộc Tổng đội thanh niên xung phong (làng thanh niên lập nghiệp) quản lý. Vị trí 2: Khoảnh 12, tiểu khu 694 (thuộc thôn 3), tổng diện tích khoảng 40 ha; Hiện trạng đất đai: Cây bụi, tre nửa; Nguồn gốc đất: Đất thuộc Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh quản lý (đã chuyển đổi rừng nhưng chưa trồng cây cao su).

⁽⁹⁾ **Vị trí 1:** Đất giáp với lòng hồ thủy điện Sê san 4 và đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Mom Ray, tổng diện tích khoảng 276,5 ha; Hiện trạng đất đai: đất trồng lúa, sắn (mì) khoảng 25,62 ha; đất trồng điều khoảng 235,95 ha; đất trống khoảng 15 ha; Nguồn gốc đất: đất của Công ty TNHH MTV cao su Chư Mom Ray quản lý 221,05 ha; Đất giao Ủy ban nhân dân xã Ia Toi quản lý 55,52 ha. **Vị trí 2:** Đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai giao trả về địa phương và đất giao cho Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Duy Tân (chưa trồng cao su), tổng diện tích khoảng 2.015 ha; Nguồn gốc và hiện trạng đất đai: đất giao cho Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Duy Tân bị xâm canh trồng điều khoảng 584,81 ha; Đất Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai giao trả về địa phương khoảng 1430,19 ha; **Vị trí 3:** Diện tích mặt nước lòng hồ thủy điện Sê San 4 có khả năng thu hút đầu tư nuôi trồng, chế biến thủy sản nước ngọt: Khoảng 3.000 ha, hiện trạng chưa được khai thác nuôi trồng thủy sản (một số diện tích nhỏ, lẻ đã được nhân dân trên địa bàn huyện nuôi trồng thủy sản đạt kết quả tốt).

⁽¹⁰⁾ Vị trí 1: Thuộc khoảnh 1, tiểu khu 720, xã Ia Đal, tổng diện tích khoảng 56,3 ha; Hiện trạng đất đai: người dân lấn chiếm làm nương rẫy; Nguồn gốc đất: đất nông nghiệp 38 ha; 18,3 ha đất Lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân xã quản lý. Vị trí 2: Thuộc khoảnh 1,2,3,5,7 tiểu khu 745, xã Ia Đal, tổng diện tích khoảng 300 ha; Hiện trạng đất đai: người dân lấn chiếm làm nương rẫy; Nguồn gốc đất: đất Lâm nghiệp do Ủy ban nhân dân xã quản lý. Diện tích

Đến nay, đã triển khai thực hiện cho 09 công ty, doanh nghiệp khảo sát khoảng 1.975,5ha; cụ thể như sau:

- Công ty TNHH Đầu tư và phát triển làng nghề Tây Nguyên thuê đất đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc, nhà xưởng, diện tích 1,66 ha, địa điểm: xã Ia Dom.
- Công ty TNHH 11-3 Ia H'Drai thuê đất đầu tư dự án Trồng cây xanh phục hồi rừng và kết hợp nông nghiệp công nghệ cao, diện tích 98,26 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Công ty CP Thái Dương Bảo thuê đất đầu tư dự án Nông nghiệp công nghệ cao kết hợp với hệ thống điện mặt trời áp mái, diện tích 2,76 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Hợp tác xã Dịch vụ Thương mại - Du lịch - Nông nghiệp Công nghệ cao Ia H'Drai thuê đất đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở công nhân, sân phơi và kho chứa nguyên liệu, máy móc sản xuất diện tích 0,25 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Công ty Đắc Bla Xanh thuê đất đầu tư xây dựng dự án ương cây giống diện tích 0,52 ha, địa điểm: xã Ia Đal.
- Chi nhánh Tập đoàn Điện lực Việt Nam thuê đất đầu tư xây dựng Dự án điện mặt trời Sê San 4 diện tích 63,3 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Công ty TNHH nông nghiệp sạch Tây Nguyên thuê đất đầu tư dự án Trồng cây ăn quả kết hợp trang trại diện tích 747,85 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Công ty CP Đầu tư và Phát triển năng lượng xanh TMG thuê đất đầu tư xây dựng Dự án điện gió diện tích 899,1 ha, địa điểm: xã Ia Toi.
- Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ Thanh Sơn Hóa Nông thuê đất đầu tư Sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Ia H'Drai, diện tích 161,8 ha, địa điểm: xã Ia Toi.

2.6. Rà soát tình hình biên chế giáo viên và sử dụng biên chế giáo viên trên địa bàn; căn cứ quy định hiện hành về định mức giáo viên trên lớp để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trình cấp thẩm quyền bổ sung thêm giáo viên để đảm bảo định mức giáo viên/lớp theo quy định.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện trình cấp thẩm quyền bổ sung thêm giáo viên để đảm bảo định mức giáo viên/lớp theo quy định. Đến nay, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh giao theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 11/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc giao số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Kon Tum năm 2021 (gồm 184 chỉ tiêu biên chế, 12 chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ) và cho tiếp tục duy trì 19 định suất hợp đồng giáo viên tại Công văn số 546/UBND-KTTH ngày 09/02/2021. Trên cơ sở kết quả giao bổ sung biên chế, và hợp đồng, Ủy ban nhân dân huyện đã điều chỉnh, bổ sung, giao chỉ tiêu biên chế, chỉ tiêu theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ và định suất hợp đồng sự nghiệp giáo dục cho các

đơn vị trường học năm học 2020-2021 tại Quyết định số 33/QĐ-UBND ngày 26/02/2021. Đến nay, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học của các trường.

2.7. Rà soát nhu cầu về cơ sở vật chất trường, lớp học trên địa bàn để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện đề nghị cấp thẩm quyền quan tâm bố trí kinh phí xây dựng các phòng học, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm, thư viện, bếp ăn một chiều tại bếp ăn tập thể của học sinh.

Năm học 2020-2021 có 131 phòng học, 47 phòng học kiên cố, 23 phòng học tạm, mượn. Trong đó: Mầm non có 44 phòng học, 33 bán kiên cố, 11 phòng học tạm, mượn; tiểu học có 64 phòng học, 33 kiên cố, 6 phòng học tạm, mượn; THCS có 23 phòng học, 14 kiên cố, 6 phòng học tạm, mượn. Nhìn chung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy các bậc học còn thiếu như: phòng học văn hóa, phòng học bộ môn, thư viện, bếp ăn cho học sinh bán trú, nhà công vụ, đồ dùng dạy học.

Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đang triển khai xây dựng bếp ăn một chiều cho học sinh, xây dựng 06 phòng học và sửa chữa nhà vệ sinh tại Trường Mầm non xã Ia Tori. Trong thời gian đến Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục bổ sung cơ sở vật chất cho các trường của xã Ia Tori. Đồng thời, chỉ đạo phòng chuyên môn tiếp tục rà soát, đề xuất đảm bảo cơ sở vật chất ngành giáo dục theo tiêu chí nông thôn mới để có cơ sở đề xuất kinh phí đầu tư, trang bị cơ sở vật chất, trường lớp học đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh cũng như đáp ứng yêu cầu công tác xây dựng nông thôn mới trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn huyện.

Ngoài ra, căn cứ tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021 - 2025 theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân huyện đã lập hồ sơ đề nghị cấp thẩm quyền đưa thôn Ia Dor, xã Ia Tori vào thôn thuộc diện thôn đặc biệt khó khăn để người dân được hưởng các chính sách liên quan theo quy định. Đến nay, theo Văn bản của Ban Dân tộc tỉnh (Công văn số 134/BDT-CSDT ngày 23/02/2021) thì Ban Dân tộc tỉnh đã tổng các xã khu vực III, II, I theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg, trong đó có thôn Ia Dor thuộc xã Ia Tori đã được bổ sung vào danh sách thôn đặc biệt khó khăn (thuộc xã khu vực III), thuộc vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021-2025 trình cấp thẩm quyền phê duyệt. Hiện nay, đang chờ Thủ tướng chính phủ quyết định phê duyệt danh sách để triển khai thực hiện theo quy định.

2.8. Rà soát, xác định cụ thể những khu vực, địa điểm có phong cảnh tự nhiên đẹp (sự đa dạng của sông, suối, rừng tự nhiên...) và những bản sắc văn hóa từng khu dân cư để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã triển khai rà soát, xác định để làm cơ sở triển khai thực hiện, qua kết quả rà soát, huyện đã xác định các nội dung cần triển khai trong thời gian tới, để đầu tư thực hiện cụ thể: Du lịch sinh thái Hồ, thác thủy điện Sê San 4 và văn hóa của ngư dân làng chài thôn 7, xã Ia Tori; , tại Trung tâm hành chính huyện - Thác Ia Dom - đường biên, cột mốc kết hợp với văn hóa dân gian

của dân tộc thiểu số trên địa bàn như Thái, Tày, Mường⁽¹¹⁾. Đồng thời, tiếp tục rà soát, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện triển khai Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 06/12/2017 của Ủy ban nhân dân huyện về việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân gian các dân tộc trên địa bàn huyện Ia H'Drai, giai đoạn 2018-2020, Trong đó, tiếp tục hỗ trợ, phát triển 04 Đội văn hóa văn nghệ dân gian mang bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số (*đội văn hóa, văn nghệ dân tộc Thái thôn 09 xã Ia Toi, thôn 01 xã Ia Dom; đội văn hóa, văn nghệ dân tộc Tày thôn 3 xã Ia Đal; đội văn hóa văn nghệ dân tộc Mường thôn Chư Hem xã Ia Đal*). Hiện nay, để từng bước phát triển ngành du lịch trên địa bàn theo Nghị quyết huyện Đảng bộ huyện lần thứ XVII và Nghị quyết của Đảng bộ tỉnh Kon Tum lần thứ XVI nhiệm kỳ 2020-2025, Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng, trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đề nghị ban hành kế hoạch xây dựng phát triển thương hiệu du lịch huyện Ia H'Drai Kế hoạch và bảo tồn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Sau khi được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thông qua, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn sẽ cụ thể hóa thành nội dung, nhiệm vụ cụ thể để tổ chức triển khai thực hiện.

2.9. Tham mưu các giải pháp nhằm từng bước giải quyết việc thiếu đất ở, đất sản xuất cho người dân trên địa bàn góp phần ổn định và thu hút dân cư đến làm ăn sinh sống trên địa bàn huyện:

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, các doanh nghiệp trồng cao su trên địa bàn huyện rà soát các điểm dân cư nông thôn; diện tích đất chưa trồng cao su trên thực địa để giải quyết đất ở, đất sản xuất cho người dân gửi Ủy ban nhân dân các xã và các Công ty, Doanh nghiệp trồng cao su phối hợp thực hiện. Tuy nhiên, các cơ quan, đơn vị chậm phối hợp thực hiện⁽¹²⁾. Hiện nay, phòng chuyên môn của huyện đang tiếp tục triển khai thực hiện. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, thực hiện xuyên suốt trong năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện đã và đang chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân các xã tập trung nhân lực, ưu tiên triển khai thực hiện.

2.10. Làm việc với Chủ đầu tư các dự án thủy điện dự kiến triển khai trên địa bàn huyện, nghiên cứu thiết kế các công trình có kèm theo phương án phân phối lượng nước phù hợp trực tiếp từ các công trình hồ chứa công trình thủy điện để hỗ trợ giải quyết một phần nhu cầu nước phục vụ sản xuất của Nhân dân trên địa bàn huyện, nhất là vào mùa khô.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức triển khai thực hiện. Theo đó, ngày 01/12/2020 Phòng Kinh tế và Hạ tầng đã làm việc

¹¹ Thu hút được sự quan tâm của khách du lịch trong và ngoài tỉnh đồng thời tăng nguồn thu cho nhân dân; Khách đến tham quan có thể trải nghiệm ngủ lại Làng chài theo hình thức “Homestay” sử dụng dịch vụ tham quan bằng thuyền máy và thưởng thức đặc sản ẩm thực lòng hồ Sê San 4; Dự kiến sau khi đường giao thông từ thôn 7 đến thôn 9 thì công xong sẽ thành lập tuyến du lịch sinh thái: Hồ thác thủy điện Sê San 4 - văn hóa của ngư dân làng chài thôn 7 - Văn hóa dân gian đặc sắc của đồng bào người Thái thôn 9.

¹² Đến nay, phòng Kinh tế và Hạ tầng đã nhận được 06/08 báo cáo của các cơ quan, đơn vị gửi về, còn lại 02 đơn vị chưa thực hiện. Qua xem xét các báo cáo gửi về, Ủy ban nhân dân xã Ia Dom, Ia Đal, Công ty TNHH MTV cao su ChuMomRay báo cáo cơ bản đạt yêu cầu. Xã Ia Toi, Công ty CP ĐTPT Duy Tân và Công ty CP Sâm Ngọc Linh báo cáo được 01 nội dung về điểm dân cư, nội dung về đất sản xuất báo cáo chưa đạt (*xã Ia Toi*) hoặc chưa báo cáo (*Công ty CP ĐTPT Duy Tân và Công ty CP Sâm Ngọc Linh*).

với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Điện Chiến Thắng với nội dung: Đối với dự án cụm công trình thủy điện Sa Thầy, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum (*Thủy điện Sa Thầy 1, 2, 3*) do Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Điện Chiến Thắng đang triển khai công tác khảo sát, lập thiết kế cơ sở, Công ty sẽ đưa vào phương án điều tiết, phân phối nước hợp lý. Trong hồ sơ dự án đề giải quyết một phần nhu cầu lượng nước phục vụ sản xuất của Nhân dân trên địa bàn huyện Ia H'Drai, nhất là vào mùa khô.

2.11. Về tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả kinh tế mô hình nuôi cá chình hoa (chình bông) trên lồng bè trong thời gian qua; đề xuất mở rộng phát triển đối với mô hình này nếu đạt kết quả tốt; đồng thời, nghiên cứu thử nghiệm nuôi thêm các loại cá đặc trưng, có giá trị kinh tế cao trên lồng hồ thủy điện Sê San 4.

Đã chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng tổ chức kiểm tra, đánh giá hiệu quả kinh tế mô hình nuôi cá chình hoa (bông) trên lồng bè. Sau thời gian chăm sóc 21 tháng thì cá lớn nhanh và phát triển tốt (*cá khỏe mạnh, màu sắc tươi đẹp, cá mập bóng, lanh lẹ*), đến nay cá thích nghi với điều kiện môi trường không còn tình trạng hao hụt, chết do bệnh; lượng thức ăn của cá đến nay gấp từ 15 đến 18 lần so thời kỳ cá mới thả. Kết quả so sánh ban đầu khi cá mới thả khoảng 60 con/kg thì sau 21 tháng chăm sóc cá phát triển rất tốt trung bình khoảng 01 con/2,3kg số lượng cá nhiều nhất, cá biệt đã có 01 con/2,8-3,2kg. Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ủy ban nhân dân xã Ia Toi tiến rộng mô hình đồng thời nghiên cứu thử nghiệm nuôi thêm các loại cá đặc trưng, có giá trị kinh tế cao trên lồng hồ thủy điện Sê San 4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đề tài khoa học và công nghệ cấp tỉnh mô hình: Nuôi thử nghiệm cá Hồ thương phẩm trên lồng hồ Thủy điện Sê San 4 giai đoạn 2021-2022.

2.12. Về tạo điều kiện thuận lợi để các Hợp tác xã, người dân trên địa bàn huyện tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi để mở rộng sản xuất, kinh doanh:

Ngân hàng Chính sách xã hội huyện đã phối hợp với Báo Kon Tum, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, Ủy ban nhân dân các xã, các hội đoàn thể, Tổ tiết kiệm và vay vốn tổ chức thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về hoạt động tín dụng chính sách xã hội, tạo điều kiện thuận lợi để các Hợp tác xã và người dân biết và tiếp cận nguồn vốn tín dụng. Bên cạnh đó Ngân hàng chính sách xã hội huyện thực hiện tốt việc niêm yết công khai các quy trình, thủ tục vay vốn; công khai các chương trình tín dụng chính sách, đối tượng được vay vốn, mức vay, thời hạn vay, lãi suất; danh sách hộ còn dư nợ... tại điểm giao dịch xã. Tạo điều kiện để các Hợp tác xã trên địa bàn và người dân được tiếp cận nguồn vốn vay phát triển kinh tế. Theo đó, đến nay, có 07 Hợp tác xã có xã viên vay vốn (64/96) với tổng tiền vay 3.280 triệu đồng. Đối với người dân, Ngân hàng chính sách xã hội huyện đã thực hiện cho vay 14 chương trình tín dụng ưu đãi, Tổng dư nợ đạt 121.390 triệu đồng, với 1.800 hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác đang còn dư nợ. Trong đó, dư nợ cho vay hộ nghèo 56.779 triệu đồng/1.203 hộ; dư nợ cho vay hộ cận nghèo 4.753 triệu đồng/89 hộ (*Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện là 1.440 hộ; Số hộ nghèo, hộ cận nghèo chưa được tiếp cận nguồn vốn*

ưu đãi trên địa bàn huyện là 148 hộ. Nguyên nhân những hộ này mới chuyển đến sinh sống trên địa bàn huyện, chưa có nhu cầu vay vốn, già cả không còn sức lao động, còn dư nợ địa phương khác ...). Thời gian tới, Ngân hàng chính sách xã hội huyện tiếp tục quan tâm, tạo điều kiện cho người dân và các hợp tác xã được tiếp cận nguồn vốn vay theo đúng quy định của Nhà nước.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Thường trực Huyện ủy; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn